

Số: /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải cách hành chính Quý III năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ Quý IV năm 2025 của tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện CCHC Quý III năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ Quý IV năm 2025 của tỉnh Đắk Lắk, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Về kế hoạch CCHC

Năm 2025, được xác định là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025; đồng thời là thời điểm thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính và tập trung các điều kiện để cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Trong Quý III/2025, công tác triển khai CCHC toàn tỉnh được các cấp, các ngành tập trung chú trọng, bên cạnh đó việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch các cấp được tập trung triển khai đồng bộ như: Triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã thành lập 02 Ban Chỉ đạo để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, CCHC của tỉnh¹... đồng thời, tỉnh cũng đã tổ chức các đoàn công tác khảo sát thực tế tình hình vận hành mô hình mới tại cơ sở, nắm bắt khó khăn, lắng nghe phản ánh từ các xã, phường... Qua đó, kịp thời nắm bắt tình hình, động viên tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), có phương án tháo gỡ điểm nghẽn, ổn định tổ chức bộ máy.

Để chuẩn bị cho việc tổ chức lại bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cả hai tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Phú Yên (trước đây) đã chủ động ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trên các lĩnh vực nhằm đảm bảo điều kiện

¹ Kế hoạch số 004/KH-UBND ngày 21/7/2025 của UBND tỉnh về CCHC năm 2025 với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể, bám sát định hướng Trung ương; Kế hoạch số 005/KH-UBND ngày 21/7/2025 của UBND tỉnh về triển khai Nghị định số 118/2025/NĐ-CP về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn trong quá trình vận hành chính quyền địa phương hai cấp trong giải quyết TTHC...

cần thiết cho việc vận hành thông suốt, không gián đoạn hoạt động phục vụ người dân, doanh nghiệp như: Văn bản chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các công trình, dự án phục vụ tổ chức bộ máy mới; Công văn hướng dẫn công tác kế toán khi sắp xếp theo mô hình chính quyền hai cấp; chỉ đạo chuyển đổi số đồng bộ, hiệu quả để đáp ứng yêu cầu điều hành trong giai đoạn chuyển tiếp; các văn bản hướng dẫn việc xử lý hồ sơ lưu trữ điện tử trong quá trình sắp xếp tổ chức, tổ chức vận hành thử nghiệm Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, văn bản triển khai thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ, đảm bảo đưa vào vận hành kịp thời cùng thời điểm chính thức vận hành mô hình mới; tổ chức vận hành thử nghiệm Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;...

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan tham mưu tập trung chủ động xử lý những khó khăn phát sinh trên 06 lĩnh vực CCHC: ban hành Kế hoạch số 004/KH-UBND ngày 21/7/2025 về CCHC năm 2025 với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể, bám sát định hướng Trung ương; ban hành Kế hoạch số 005/KH-UBND ngày 21/7/2025 triển khai Nghị định số 118/2025/NĐ-CP về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; các Công văn chỉ đạo tháo gỡ khó khăn². Đồng thời, tỉnh cũng đã tổ chức các đoàn công tác khảo sát thực tế tình hình vận hành mô hình mới tại cơ sở, nắm bắt khó khăn, lắng nghe phản ánh từ các xã, phường, đồn biên phòng, đối tượng người có công. Qua đó kịp thời nắm bắt tình hình, có phương án tháo gỡ điểm nghẽn, động viên tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, ổn định tổ chức bộ máy; thể hiện rõ vai trò điều hành chủ động, linh hoạt và quyết liệt của tỉnh trong việc bảo đảm hoạt động hành chính không bị gián đoạn, từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại, thích ứng với yêu cầu quản trị nhà nước trong bối cảnh mới.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, CCHC của tỉnh. Các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ và Công an tỉnh đang tham mưu thành lập các tổ công tác phục vụ tham mưu Ban chỉ đạo.

2. Công tác kiểm tra CCHC

Triển khai Kế hoạch số 013/KH-SNV ngày 07/8/2025 về kiểm tra, hướng dẫn công tác CCHC, văn thư lưu trữ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2025; theo đó, Sở Nội vụ tổ chức 02 Tổ kiểm tra, hướng dẫn gồm các lãnh đạo, công chức các phòng chuyên môn của các Sở: Tư pháp,

² Công văn số 0661/UBND-PVHCC ngày 14/7/2025 về tăng cường chỉ đạo vận hành chính quyền địa phương hai cấp trong giải quyết TTHC; Công văn số 0936/UBND-ĐTKT ngày 17/7/2025 về đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; Công văn số 0446/UBND-KGVX ngày 10/7/2025 về triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; Công văn số 01018/UBND-PVHCC ngày 21/7/2025 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện TTHC và chuyển đổi số trong giai đoạn đầu vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;...

Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trong đợt 01 làm việc, khảo sát thực tế tại 34 sở, ban, ngành, UBND xã, phường với phương châm: Kịp thời giải đáp thắc mắc, cầm tay chỉ việc, để hỗ trợ và tháo gỡ các khó khăn, kịp thời. Đến nay đã tổ chức kiểm tra, hướng dẫn đối với 19/34 đơn vị. Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục triển khai công tác kiểm tra CCHC tại các đơn vị, địa phương còn lại và xử lý khắc phục sau kiểm tra CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Công tác tuyên truyền CCHC:

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi tuyên truyền CCHC tỉnh Đắk Lắk năm 2025 theo hình thức xây dựng Phóng sự truyền hình về công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương; đến nay, tỉnh đã thành lập Ban Tổ chức và ban hành Thẻ lệ Cuộc thi³. Tiếp tục phối hợp Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk thực hiện Chương trình “Dân hỏi - Thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời”. Từ đầu năm đến nay, đã phát sóng 07 chương trình truyền hình trực tiếp. Các sở, ban, ngành và địa phương tiếp tục tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC trên Trang thông tin điện tử của ngành, địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

1.1. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong Quý III năm 2025, HĐND tỉnh đã ban hành 05 nghị quyết, UBND tỉnh ban hành 17 quyết định. Chính quyền cấp xã mới thành lập đã ban hành 15 văn bản (15 quyết định; 0 nghị quyết), các văn bản của cấp xã có nội dung chủ yếu quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 33/2025/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.

1.2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

Trong Quý III/2025, tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của 02 tỉnh trước đây. UBND tỉnh ban hành Công văn chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật theo Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản QPPL (Nghị định số 80/2025/NĐ-CP); Công văn số 0601/UBND-NC ngày 14/7/2025 về việc triển khai hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL, nhằm triển khai thực hiện Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc

³ Kế hoạch số 022/KH-UBND ngày 14/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk tổ chức cuộc thi tuyên truyền CCHC tỉnh Đắk Lắk năm 2025; Quyết định số 01203/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức cuộc thi tuyên truyền CCHC tỉnh Đắk Lắk năm 2025; Quyết định số 01/QĐ-BTC ngày 12/9/2025 của Ban Tổ chức về việc ban hành Thẻ lệ Cuộc thi tuyên truyền CCHC tỉnh Đắk Lắk năm 2025.

tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL” của Thủ tướng Chính phủ và quy định tại Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.

Triển khai hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL, thường xuyên duy trì việc truy cập; kiểm tra Hệ thống phản ánh, kiến nghị văn bản QPPL hằng ngày của tỉnh để kịp thời tiếp nhận, xử lý, trả lời khi có phản ánh, kiến nghị phát sinh. Trong Quý III, đã tiếp nhận 02 phản ánh, kiến nghị trên hệ thống.

1.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL)

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa 05 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025 trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến các luật, nghị quyết mới ban hành tại kỳ họp thứ 9 - Quốc hội khóa XV.

Bên cạnh đó, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Công văn số 01/HĐPH ngày 11/7/2025 đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các văn bản về phân quyền, phân cấp; định hướng PBGDPL các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9. Công văn số 09a/HĐPH ngày 05/08/2025 về việc quán triệt, thông tin, truyền thông Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

Ngoài ra, trong Quý III/2025, tỉnh ban hành Thông cáo báo chí các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành; Kế hoạch số 09/KH-STP ngày 29/08/2025 tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Công tác tuyên truyền, PBGDPL qua Cuộc thi: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu một số quy định pháp luật về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật”. Kết quả Cuộc thi có tổng 12.110 người tham gia thi với 17.359 lượt thi. Hiện nay, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND” và các văn bản triển khai Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND” trên địa bàn tỉnh.

Công tác tuyên truyền, PBGDPL qua phương tiện thông tin đại chúng: Trong quý III/2025, phát hành 1.500 cuốn Bản tin Tư pháp Đắc Lắc đến các báo cáo viên cấp tỉnh, cơ quan, tổ chức, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở với nhiều bài viết giới thiệu các quy định của pháp luật cũng như những nội dung có liên quan đến công tác CCHC thiết thực với đời sống Nhân dân. Mặt khác, tích cực tuyên truyền, đăng tải các thông tin với những nội dung phong phú trên Trang phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắc Lắc <https://pbgdpl.daklak.gov.vn/>, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp www.sotuphap.daklak.gov.vn, trang Zalo OA “Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Đắc Lắc” các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước về CCHC.

1.4. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

a) Công tác kiểm tra văn bản QPPL

Trong Quý III/2025, tự kiểm tra 12 văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành (08 văn bản của UBND tỉnh Đắk Lắk; 04 văn bản của UBND tỉnh Phú Yên). Qua kiểm tra cho thấy, các văn bản do UBND 02 tỉnh trước đây ban hành đều phù hợp với quy định pháp luật hiện hành có liên quan. Sau sắp xếp tỉnh (ngày 01/7/2025), việc tự kiểm tra văn bản QPPL của UBND tỉnh được giao cho các sở, ngành thực hiện. Theo đó, đến nay UBND tỉnh đã giao các sở, ngành tự kiểm tra 11 văn bản do UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 15 văn bản của UBND cấp xã.

b) Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

UBND tỉnh ban hành Công văn số 0508/UBND-NC ngày 11/07/2025 triển khai thực hiện khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 sau hợp nhất đơn vị hành chính tỉnh, đơn vị hành chính cấp xã; đồng thời, có ý kiến góp ý đối với 12 hồ sơ Dự thảo Nghị quyết, Quyết định về áp dụng và bãi bỏ các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và thông báo danh mục văn bản QPPL tiếp tục có hiệu lực theo phạm vi địa giới hành chính trước sắp xếp của các Sở, ngành sau: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Công Thương; Sở Nội vụ, Sở Xây dựng; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Trong thời gian qua, bám sát nội dung, chương trình CCHC, cải cách TTHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh, như: Quyết định số 0962/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 005/KH-UBND ngày 21/7/2025 về triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Kế hoạch số 013/KH-UBND ngày 01/8/2025 về rà soát, đẩy mạnh thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Đắk Lắk... nhằm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND các xã, phường đẩy mạnh công tác cải cách TTHC, chú trọng rà soát, kiên quyết cắt giảm những TTHC, điều kiện kinh doanh không còn phù hợp, được người dân, doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, nhất là các “điểm nghẽn”, “ách tắc” trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý, nhất là các TTHC mới được phân cấp, phân định thẩm quyền và TTHC có số lượng hồ sơ lớn: đất đai, hộ tịch, xây dựng.

Bên cạnh đó, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyệt đối không ban hành quy định mới làm phát sinh chi phí, thủ tục, thời gian trái quy định hoặc không cần thiết cho công tác quản lý nhà nước, ảnh hưởng đến quyền lợi của doanh nghiệp, người dân.

2.1. Về rà soát, đánh giá TTHC

Thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 13/02/2025 về rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2025, Quyết định số 0962/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Theo Kế hoạch, có tất cả 08 cơ quan, đơn vị⁴ được giao chủ trì triển khai thực hiện rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của cơ quan, đơn vị mình. Bên cạnh đó, Kế hoạch còn xác định rà soát theo nhiệm vụ trọng tâm đối với 09 lĩnh vực⁵. Văn phòng UBND tỉnh đang phối hợp với Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh để rà soát, đánh giá TTHC lĩnh vực Tài chính theo kế hoạch.

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Đắk Lắk theo quy định. Qua rà soát, đề xuất 02 phương án đơn giản hóa đối với 02 TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Đắk Lắk (được phê duyệt tại Quyết định số 01148/QĐ-UBND ngày 03/9/2025).

Mặt khác, tiếp tục chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trong năm 2025; giao các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, đảm bảo đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% TTHC và 20% chi phí tuân thủ của TTHC nội bộ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo đúng yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022.

2.2. Về công bố, cập nhật, công khai TTHC

Trong Quý III năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành 97 Quyết định công bố Danh mục TTHC và phối hợp với các sở, ban, ngành cập nhật, đăng tải công khai đầy đủ trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định. Số TTHC công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia cấp tỉnh: 1.848 TTHC, cấp xã: 386 TTHC.

Bên cạnh đó, để công khai TTHC theo quy định, ngoài việc cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia, các bộ TTHC ngay sau khi công bố đều được các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh niêm yết công khai tại Trung

⁴ Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Thanh tra tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo.

⁵ Lĩnh vực: Công Thương, Xây dựng, Thanh tra, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Y tế, Giáo dục và Đào tạo.

tâm Phục vụ hành chính công hoặc tại nơi thực hiện TTHC; đồng thời, công khai trên các Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.

2.3. Thực hiện phân cấp, ủy quyền, phân định thẩm quyền trong giải quyết TTHC

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp xã chủ động rà soát, tổ chức triển khai ngay các nhiệm vụ, TTHC mới được phân cấp từ trung ương xuống địa phương, nhất là các TTHC liên quan đến xuất, nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa; phân công cơ quan, đơn vị chuyên môn thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, xử lý các TTHC mới được phân cấp như: cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm xuất khẩu, cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, giấy phép lưu hành tự do, giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở có xuất khẩu ra thị trường nước ngoài...

Đã ban hành 05 Quyết định⁶ về ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong giải quyết TTHC.

2.4. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Tình hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công: Hiện nay, có tất cả 13 lĩnh vực TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 13 sở, ban, ngành được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh⁷. Đối với cấp xã: Có 102/102 UBND xã, phường thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công, đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định.

UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương rà soát, bố trí đầy đủ CBCCVC và cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, phù hợp với quy mô, số lượng nhiệm vụ, hồ sơ TTHC, cũng như tính đến các yếu tố đặc thù của công việc, bảo đảm triển khai việc tiếp nhận, giải quyết TTHC hiệu quả, thông suốt, không để xảy ra tình trạng ách tắc cục bộ hoặc bị gián đoạn. Đồng thời, thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, xử lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 01011/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 về việc phê duyệt Danh mục 1.408 TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn Đắk Lắk.

⁶ Quyết định số 0452/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 về việc ủy quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 0797/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực Viễn thông, Internet và Tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 0830/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 về việc ủy quyền Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện việc thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch, nội dung đăng ký hộ tịch trái quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 01153/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện giải quyết một số TTHC ngành Công thương; Quyết định số 01252/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

⁷ Gồm: Y tế, Công Thương, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Môi trường, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Công an, Bảo hiểm xã hội.

Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong Quý III năm 2025, tỉnh Đắk Lắk đã tiếp nhận 590 PAKN của công dân về quy định TTHC. Ngay sau khi tiếp nhận được PAKN của cá nhân, tổ chức, UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh chủ động liên hệ, chuyển PAKN và phối hợp các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để giải quyết, trả lời các PAKN theo đúng quy định của pháp luật. Đến nay, 423 PAKN đã được các cơ quan có liên quan trả lời, xử lý theo quy định, còn 167 PAKN đang trong thời gian xử lý (UBND tỉnh đã chuyển PAKN đến cơ quan, đơn vị, địa phương để xử lý).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước

Tập trung triển khai thực hiện Công văn số 35/CV-BCĐTKNQ18 ngày 23/01/2025 của Ban Chỉ đạo Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; Kế hoạch số 251-KH/TU ngày 12/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết và tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực hiệu quả*”; Công văn số 02-CV/BCĐNQ18 ngày 25/01/2025 của Ban Chỉ đạo Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Tỉnh ủy về việc hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 56-KH/BCĐ ngày 04/7/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và chuẩn bị Đại hội đảng bộ các cấp; Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã, Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 và Công văn số 09/CV-BCĐ ngày 30/5/2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ, Kết luận số 177-KL/TW ngày 11/7/2025 về tiếp tục xây dựng tổ chức, hoạt động của đơn vị hành chính 02 cấp bảo đảm thông suốt, hiệu quả, UBND tỉnh trình Đảng ủy UBND tỉnh rà soát, báo cáo số lượng biên chế được giao, số lượng CBCCVC hiện có của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời đề xuất số lượng biên chế giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời giao biên chế các đơn vị.

3.1. Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc bộ, cơ quan.

Trong Quý III năm 2025, tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tăng cường công tác rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động. Trên cơ sở các Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành Trung ương:

- Đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: UBND tỉnh đã ban hành 8/13⁸ văn bản QPPL quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn. Các đơn vị còn lại đang xây dựng theo trình tự, thủ tục quy định của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (theo Công văn số 01731/UBND-NC ngày 01/08/2025 của UBND tỉnh hướng dẫn quy trình xây dựng văn bản QPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và HĐND, UBND cấp xã).

- Đối với 102 Phòng chuyên môn thuộc UBND xã, phường tính đến hết ngày 15/9/2025 như sau:

+ Văn phòng HĐND & UBND xã, phường: 32/102;

+ Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường): 38/102;

+ Phòng Văn hóa - Xã hội: 49/102;

- Các đơn vị còn lại đang xây dựng theo trình tự, thủ tục và hướng dẫn theo quy định.

3.2. Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc bộ, cơ quan

a) Cấp tỉnh

**** Đối với tổ chức hành chính***

Thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp trên địa bàn tỉnh, sau khi hợp nhất 26 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk và UBND tỉnh Phú Yên ngày 02/7/2025, HĐND tỉnh khoá X, Kỳ họp thứ Nhất thông qua Nghị quyết thành lập 13 sở, ngành chuyên môn thuộc UBND tỉnh (mới) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua, giảm 81/189 đầu mối bên trong, chiếm tỷ lệ 42,87 % (số lượng cơ cấu tổ chức sở ngành thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk là 100 đơn vị và 89 tổ chức của sở ngành thuộc UBND tỉnh Phú Yên), gồm có:

- 13 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: (1) Sở Nội vụ, (2) Sở Tư pháp, (3) Sở Tài chính, (4) Sở Công Thương, (5) Sở Nông nghiệp và Môi trường, (6) Sở Xây dựng, (7) Sở Khoa học và Công nghệ, (8) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, (9) Sở Giáo dục và Đào tạo, (10) Sở Y tế, (11) Sở Dân tộc và Tôn giáo, (12) Thanh tra tỉnh, (13) Văn phòng UBND tỉnh.

- 02 tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp tỉnh: (1) Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Đắk Lắk, (2) Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên.

- 01 Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh.

**** Đối với đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCCL)***

Trong thời gian qua, tỉnh tiếp tục tăng cường công tác rà soát, sắp xếp lại hệ thống các ĐVSNCCL theo hướng tinh gọn, cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động. Xác định mục tiêu đến năm 2025, giảm tối thiểu 10% số lượng

⁸ Gồm: Sở Xây dựng, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương, Thanh tra tỉnh.

ĐVSNCL và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; đồng thời, chủ động phối hợp với cơ quan Trung ương xây dựng phương án tiếp nhận các ĐVSNCL của các bộ, ngành chuyển về địa phương (nếu có); thực hiện việc sắp xếp, cơ cấu lại các ĐVSNCL theo hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

Kết quả sau khi sắp xếp lại các ĐVSNCL trên địa bàn tỉnh thực hiện theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, theo đó đến ngày 15/9/2025, cấp tỉnh có 226 đơn vị sự nghiệp công lập⁹.

b) Cấp xã

** Đối với tổ chức hành chính*

Đối với cấp xã: Từ ngày 01/7/2025 đến nay, 102/102 HĐND xã, phường đều tổ chức kỳ họp HĐND lần thứ nhất để thông qua các Nghị quyết về thành lập các Ban của HĐND, các phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công ở xã, phường theo quy định. Mỗi xã, phường trên địa bàn tỉnh đều đã thành lập: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hoá – Xã hội; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)/Phòng Kinh tế (đối với xã); Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

** Đối với đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL)*

Căn cứ các định hướng về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, đã thực hiện chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp đơn vị cấp huyện thành các đơn vị cấp xã là: 1.177 đơn vị, gồm: Đơn vị sự nghiệp giáo dục (các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học - trung học cơ sở) được chuyển nguyên trạng từ cấp huyện đến cấp xã; đơn vị sự nghiệp văn hóa.

c) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức.

Trong Quý III, UBND tỉnh triển khai Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức; trình Đảng ủy UBND tỉnh đề xuất giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, sau sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, năm 2025; thực hiện một số nội dung liên quan đến hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Tổng hợp, báo cáo nhu cầu bổ sung biên chế giáo viên năm học 2026-2027 đến năm học 2030-2031; Hướng dẫn các nội dung liên quan đến biên chế kế thừa từ cấp huyện về Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh

⁹ - 11 Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh: (1) Trường Đại học Phú Yên, (2) Trường Cao đẳng Đắk Lắk, (3) Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk, (4) Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk (5) Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên, (6) Ban Quản lý các Dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông tỉnh Đắk Lắk, (7) Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đắk Lắk, (8) Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk, (9) Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đắk Lắk, (10) Trường Cao đẳng Y tế Phú Yên, (11) Trường Cao đẳng nghề Phú Yên.

- 215 Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ngành và tương đương.

theo Thông báo số 016/TB-VPUBND ngày 22/7/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Nguyễn Thiên Văn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp để nghe Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Lắk báo cáo về khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Đánh giá chung về công tác quản lý biên chế: Việc quản lý và sử dụng biên chế của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện đúng quy định và đảm bảo quy trình.

3.3. Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa Trung ương và địa phương đối với ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

Trong Quý III, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp, gắn với phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho cơ sở. UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa, phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã, phường; đồng thời đẩy mạnh CCHC, ứng dụng chuyển đổi số để bảo đảm bộ máy vận hành thông suốt, hiệu quả. Qua đó, chính quyền cơ sở ngày càng chủ động hơn trong xử lý công việc, gần dân, sát dân và kịp thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương. Chính quyền cấp xã mới đã tổ chức thực hiện, triển khai và đảm bảo thi hành pháp luật, quyết định các vấn đề của chính quyền cấp xã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được chính quyền địa phương cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền: Ban hành các văn bản thành lập các đơn vị thuộc HĐND, UBND xã, phường, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc HĐND, UBND xã. Đồng thời ban hành các quyết định bổ nhiệm các chức danh theo quy định để kiện toàn tổ chức, bộ máy, giúp bộ máy của chính quyền địa phương xã, phường đi vào hoạt động ổn định.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Tình hình tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức:

UBND tỉnh quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung 16 trường hợp; Quyết định nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với viên chức 01 trường hợp; Quyết định nâng mức phụ cấp thâm niên nghề thanh tra 07 trường hợp; Quyết định bổ nhiệm, xếp lương ngạch chuyên viên cao cấp 01 trường hợp, chuyên viên chính 01 trường hợp đủ điều kiện xét nâng ngạch; Quyết định chuyển ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính đối với 02 trường hợp; Quyết định miễn nhiệm ngạch Thanh tra viên, Thanh tra viên chính 17 trường hợp; Quyết định điều động và bổ nhiệm, tiếp nhận và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 138 trường hợp; Quyết định giao quyền đối với 01 trường hợp; Quyết định viên chức thôi giữ chức vụ và nghỉ thôi việc 01 trường hợp; Quyết định công chức nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội đối với 01 trường hợp.

Quyết định điều động công chức đối với 02 trường hợp; thỏa thuận tiếp nhận công chức, viên chức đối với 03 trường hợp; thống nhất liên hệ chuyển công tác đối với viên chức 01 trường hợp; quyết định bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch

công chức đối với 04 trường hợp; quyết định bổ nhiệm, xếp lương ngạch chuyên viên 01 trường hợp đủ điều kiện xét nâng ngạch; thỏa thuận chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức 55 trường hợp; thỏa thuận nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương trước thời hạn cho người có thông báo nghỉ hưu 05 trường hợp; thỏa thuận tiếp nhận vào công chức để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý đối với 02 trường hợp. Quyết định chuyển công tác đối với 01 viên chức thuộc Cơ sở cai nghiện ma túy về công tác tại đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Krông Pắc; Quyết định tiếp nhận và phân công viên chức Cơ sở cai nghiện ma túy về công tác tại Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh thuộc Sở Nội vụ 01 trường hợp; Quyết định tiếp nhận và phân công viên chức Cơ sở cai nghiện ma túy về công tác tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh thuộc Sở Nội vụ 01 trường hợp; Quyết định chuyển công tác viên chức Cơ sở cai nghiện ma túy về các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế 07 trường hợp.

** Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức:*

Quyết định công nhận kết quả kỳ xét thăng hạng viên chức của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk đối với 08 viên chức trúng tuyển.

4.2. Nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ:

Trong Quý III/2025, UBND tỉnh phê duyệt danh sách đủ điều kiện hưởng chính sách, chế độ nghỉ hưu, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ với tổng số 1.546 người (số liệu tính từ ngày 15/6/2025 đến nay).

4.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

UBND tỉnh Quyết định số 3303/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2025.

Trong Quý III/2025, đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức 01 lớp bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương năm 2025 với sự tham gia của 74 học viên. Nhìn chung, việc đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC đảm bảo được nhiệm vụ trước mắt, cũng như đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm theo đúng quy định.

4.4. Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương

Triển khai Kế hoạch số 4753/KH-UBND ngày 03/06/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, ban hành nhiều văn bản gửi các cơ quan, đơn vị để đăng ký nhu cầu thu hút nhân tài trong các lĩnh vực về công tác tại đơn vị. Tuy nhiên, không có cơ quan, đơn vị nào có nhu cầu thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

4.5. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của CBCCVC tại địa phương

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà

nước các cấp. Các cơ quan đơn vị đã triển khai thực hiện nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp; từng bước xây dựng đội ngũ CBCCVC có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và sự phát triển của tỉnh.

5. Cải cách tài chính công

Tỉnh đã bám sát các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tập trung phấn đấu thực hiện nghiêm, đồng bộ các giải pháp tài chính - ngân sách nhà nước, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội của tỉnh.

5.1. Kết quả thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh

a) Về công tác phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã tỉnh Đắk Lắk từ năm 2026

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 do Quốc hội ban hành và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Nghị quyết số 1660/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk năm 2025.

Để đảm bảo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Đắk Lắk từ năm 2026 được đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và căn cứ cơ sở chính trị, pháp lý nêu trên, đăng ký xây dựng văn bản QPPL của HĐND tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã tỉnh Đắk Lắk từ năm 2026 gửi Thường trực HĐND tỉnh.

b) Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

Thực hiện Công văn số 120/KTNN-TH ngày 25/7/2025 của Kiểm toán Nhà nước về việc gửi báo cáo kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2024 của tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh ban hành văn bản gửi các đơn vị triển khai thực hiện kiến nghị của kiểm toán.

Triển khai Công văn số 02652/UBND-ĐTKT ngày 18/8/2025 về việc chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện Kết luận của KTNN tại Công văn số 79/KTNN-TH ngày 27/6/2025 về việc gửi Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2024 và Chuyên đề việc đầu tư, ứng dụng phần mềm công nghệ

thông tin, các hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chuyên đề chuyển đổi số giai đoạn 2021-2024 của tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh ban hành văn bản gửi các đơn vị triển khai thực hiện kiến nghị của kiểm toán.

5.2. Về kết quả thực hiện các quy định về quản lý sử dụng tài sản công

a) Tình hình ban hành và thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công.

Từ ngày 01/7/2025, sau khi sáp nhập đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội, UBND tỉnh đề nghị xây dựng văn bản QPPL trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công cho 08 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật¹⁰.

Ngoài ra, trong thời gian chưa ban hành kịp thời các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý tài sản công, để đảm bảo việc áp dụng văn bản để quản lý, sử dụng tài sản không bị gián đoạn, khó khăn, vướng mắc cho đơn vị.

b) Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công

Nhìn chung, công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh đã nghiêm túc thực hiện theo các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

* Về công tác kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị:

Căn cứ các Công điện của Thủ tướng Chính phủ và công điện của Bộ Tài chính¹¹ để đảm bảo công tác sắp xếp, quản lý, sử dụng tài sản công sau khi thực

¹⁰- Dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo trình tự rút gọn.

- Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Dự thảo Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Dự thảo Quyết định Quy định danh mục tài sản cố định đặc thù và danh mục, thời gian tính hao mòn, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình (trừ thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk

- Dự thảo Quyết định quy định số lượng, chủng loại, phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Dự thảo Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk.

- Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo trình tự thủ tục rút gọn.

¹¹ Công điện số 80/CĐ-TTg ngày 01/6/2025 về việc đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện phương án xử lý tài sản sau sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp; số 95/CĐ-TTg ngày 22/6/2025 về việc đảm bảo cơ sở, vật chất cho các cơ quan, tổ chức đơn vị của Nhà nước khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; số 05/CĐ-BTC ngày 25/7/2025 về việc đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn đối với việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong các lĩnh vực: ngân sách, thuế, quản lý công sản và đăng ký kinh doanh; số 06/CĐ-BTC ngày 25/8/2025 về việc tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

hiện sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp hiệu quả, đúng quy định, tránh thất thoát, lãng phí, trong tháng 8/2025, làm việc với UBND các xã, phường để kiểm tra công tác sắp xếp, quản lý, sử dụng tài sản công sau khi thành lập chính quyền địa phương 02 cấp. Qua đó, tiếp tục hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, thực hiện công tác sắp xếp, quản lý sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

*** Việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất**

Thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tài chính, UBND tỉnh ban hành các Quyết định phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh. Kết quả thực hiện việc sắp xếp, xử lý nhà, đất đến tháng 9/2025¹².

*** Về việc sắp xếp lại, xử lý xe ô tô**

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô và Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, trong tháng 8/2025, tổ chức sắp xếp, xử lý xe ô tô đảm bảo đúng theo quy định hiện hành, kết quả thực hiện¹³.

*** Việc quản lý, sử dụng tài sản công khác**

Ban hành văn bản hướng dẫn, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công sau sáp nhập, trong đó tập trung rà soát, báo cáo đối với các tài sản dôi dư còn khả năng sử dụng tốt để thực hiện điều hòa (điều chuyển) cho đơn vị khác tiếp tục sử dụng.

Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, thực hiện điều hòa (điều chuyển) các tài sản dôi dư cho các cơ quan, đơn vị có nhu cầu để tiếp tục sử dụng, đảm bảo việc quản lý, sử dụng tài sản hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

¹² - Tổng số trụ sở làm việc hiện có của tỉnh Phú Yên (cũ) là 1.335 trụ sở (đang sử dụng là 1.247 trụ sở, dôi dư là 82 trụ sở). Trong đó, cơ quan cấp tỉnh là 194 trụ sở (đang sử dụng là 163 trụ sở, dôi dư là 31 trụ sở), cơ quan cấp xã là 1.141 trụ sở (đang sử dụng là 1.090 trụ sở, dôi dư là 51 trụ sở).

- Tổng số trụ sở làm việc hiện có của tỉnh Đắk Lắk (cũ) là 2.726 trụ sở (đang sử dụng là 2.409 trụ sở, dôi dư là 317 trụ sở). Trong đó, cơ quan cấp tỉnh là 444 trụ sở (đang sử dụng là 421 trụ sở, dôi dư là 23 trụ sở), cơ quan cấp xã là 2.282 trụ sở (đang sử dụng là 1.988 trụ sở, dôi dư là 294 trụ sở).

- Tổng số trụ sở làm việc hiện có của tỉnh Đắk Lắk (sau hợp nhất) là 4.061 trụ sở (đang sử dụng là 3.656 trụ sở, dôi dư là 399 trụ sở). Trong đó, cơ quan cấp tỉnh là 638 trụ sở (đang sử dụng là 584 trụ sở, dôi dư là 54 trụ sở), cơ quan cấp xã là 3.423 trụ sở (đang sử dụng là 3.078 trụ sở, dôi dư là 345 trụ sở).

¹³ Tổng số xe ô tô (bao gồm xe phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng) tiếp tục sử dụng thuộc phạm vi quản lý tại thời điểm 12/9/2025: 697 chiếc. Trong đó:

- + Có quyết định thanh lý: 13 chiếc.
- + Thực hiện Điều hòa (điều chuyển) nội bộ: 142 chiếc.
- + Thu hồi: 07 chiếc.
- + Giao tài sản: 01 chiếc.

5.3. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương (các xã, phường)

Căn cứ các quy định về quản lý tài chính - ngân sách; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về việc triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, ban hành các văn bản hướng dẫn các xã, phường triển khai thực hiện¹⁴; UBND tỉnh điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2025 của tỉnh sau sắp xếp¹⁵; hướng dẫn, đôn đốc các xã, phường báo cáo số liệu để tổng hợp, xây dựng dự toán năm 2026¹⁶; nhập phân bổ dự toán bổ sung có mục tiêu cho các xã, phường trên hệ thống Tabmis đối với các nguồn kinh phí bổ sung, đảm bảo điều kiện cho các xã, phường kịp thời rút bổ sung thực hiện chi các nhiệm vụ.

5.4. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính các ĐVSNCN trên địa bàn tỉnh

Kết quả sau khi sắp xếp lại các ĐVSNCN, toàn tỉnh có 1.392 đơn vị (giảm 98 đơn vị), trong đó: 08 tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; 23 tự đảm bảo chi thường xuyên; 64 tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; 1.297 do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, chủ yếu tập trung lĩnh vực giáo dục.

Qua việc sắp xếp hệ thống tổ chức và giao quyền tự chủ cho các ĐVSNCN đã giảm chi thường xuyên cho ngân sách Nhà nước và chất lượng, hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCN ngày càng nâng cao. Tỷ lệ đơn vị thực hiện tự chủ tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực như Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Trong Quý III/2025, UBND tỉnh đã trình Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 283-KH/TU ngày 22/5/2025 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo các nội dung giám sát, kiểm tra thường xuyên việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tháng 9 và Quý III/2025 theo các nội dung tại khoản 2, mục II Kế hoạch số 225-KH/UBKTTW ngày 04/4/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Chương trình số 61-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 288-KH/TU ngày 03/06/2025 về triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương; Kế hoạch số 07-KH/BCĐPTKH ngày 25/6/2025 về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 11/7/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk

¹⁴ Công văn số 503/STC-NSXP ngày 28/7/2025; Công văn số 431/STC-NSXP ngày 25/7/2025; Thông báo số 16/TB-STC ngày 25/07/2025; Công văn số 421/STC-NSXP ngày 25/7/2025; Công văn số 432/STC-NSXP ngày 25/7/2025; Công văn số 286/STC-NSXP ngày 18/7/2025; Công văn số 174/STC-NSXP ngày 15/7/2025; Công văn số 153/STC-NSXP ngày 15/7/2025; Công văn số 52/STC-NSXP ngày 09/7/2025; Công văn số 841/STC-NSXP ngày 07/8/2025; Công văn số 1164/STC-NSXP ngày 18/8/2025; Công văn số 1316/STC-NSXP ngày 22/8/2025.

¹⁵ Công văn số 276/STC-NSXP ngày 17/7/2025; Tờ trình 114/TTr-STC ngày 20/8/2025; Tờ trình số 123/TTr-STC ngày 22/8/2025.

¹⁶ Công văn số 1399/STC-NSXP ngày 26/8/2025; Công văn số 1758/STC-NSXP ngày 09/9/2025.

về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

6.1. Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chính quyền điện tử, chính quyền số: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/6/2025 về triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Chương trình số 61-CTr/TU ngày 25/02/2025 và Kế hoạch hành động số 283-KH/TU ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 0144/QĐ-UBND ngày 03/07/2025 của UBND tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Kế hoạch số 043/KH-UBND ngày 08/9/2025 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; kế hoạch số 012/KH-UBND ngày 31/7/2025 về triển khai 100 ngày cao điểm thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 026/KH-UBND ngày 18/08/2025 về nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

6.2. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

- 100% CBCCVN ở các sở, ban, ngành (*cấp tỉnh*); UBND các xã, phường (*cấp xã*); UBND các xã, phường (*cấp xã*) được trang bị máy tính.
- 100% cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp xã đã có hệ thống mạng nội bộ.
- 100% cơ quan Nhà nước có kết nối Internet băng thông rộng.
- Các hệ thống thông tin dùng chung được hình thành đã đảm bảo, tuân thủ theo đúng mục tiêu khi xây dựng nhiệm vụ, theo đúng định hướng, chủ trương về phát triển ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số; các cơ quan, đơn vị đã kết nối mạng WAN, LAN vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.
- Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đặt tại Sở Khoa học và Công nghệ (*tại trụ sở 02, Số 08 Lý Thái Tổ, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk*) được trang bị đầy đủ các điều kiện để tích hợp các hệ thống phần mềm của tỉnh. Hiện nay đã phục vụ cho Hệ thống Quản lý văn bản điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

6.3. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

Trên địa bàn tỉnh đã triển khai 07 nền tảng số: (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) để đáp ứng các hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu thống nhất và dùng chung cho các hệ thống công nghệ thông tin khác trên toàn tỉnh đáp ứng cho việc kết nối các ứng dụng, dịch vụ với các dữ liệu trao đổi có cấu trúc, định dạng khác nhau; (2) Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; (3) Nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất toàn tỉnh, thành phố phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước; (4) Nền tảng

hợp trực tuyến; (5) Trung tâm giám sát an toàn thông tin (SOC); (6) Nền tảng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh; (7) Nền tảng MOOCS đang sử dụng để đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ công chức.

- Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đã được triển khai đồng bộ đến toàn bộ các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã. Hoàn thành kết nối, liên thông và trao đổi văn bản điện tử giữa Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành của tỉnh với Hệ thống của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương qua Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Về nền tảng đô thị thông minh, đã triển khai các dịch vụ giám sát, bao gồm: Giám sát lĩnh vực Dịch vụ công; Giám sát lĩnh vực Dịch vụ Phản ánh hiện trường; Giám sát lĩnh vực Điều hành kinh tế, xã hội; Giám sát lĩnh vực An ninh - Trật tự đô thị và điều hành giao thông; Giám sát, điều hành lĩnh vực Tài nguyên môi trường; Các dịch vụ Giám sát điều hành lĩnh vực Y tế, Giám sát điều hành lĩnh vực Giáo dục, Giám sát điều hành lĩnh vực Du lịch; Dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng (SOC).

- Thực hiện thường xuyên việc kết nối, chia sẻ thông tin về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk với hệ thống đánh giá, thu thập thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) quản lý, vận hành theo quy định.

6.4. Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

- Cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của tỉnh đã đồng bộ với các CSDL dùng chung quốc gia, đáp ứng yêu cầu về mặt liên thông, chia sẻ dữ liệu theo kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0. Tỉnh đã hoàn thiện 25¹⁷ cơ sở dữ liệu dùng chung với mục tiêu lưu trữ, bổ sung, cập nhật toàn bộ các danh mục dùng chung toàn tỉnh để chia sẻ cho các hệ thống công nghệ thông tin khác.

- Kết nối, tích hợp dữ liệu từ các nguồn CSDL chuyên ngành của tỉnh với Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) của tỉnh, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời dữ liệu phục vụ vận hành của Trung tâm IOC: Dữ liệu chỉ tiêu kinh tế - xã hội, báo cáo, thống kê; dữ liệu giám sát hành chính công, một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến, quản lý văn bản và điều hành; dữ liệu giám sát, điều hành lĩnh vực y tế, lĩnh vực giáo dục, dữ liệu về du lịch thông minh, dữ liệu phục vụ giám sát camera an ninh, an toàn giao thông; dữ liệu giám sát an toàn thông tin; giám sát điều hành các lĩnh vực tài nguyên môi trường tỉnh.

6.5. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần

+ Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo (từ ngày 15/6/2025

¹⁷ Danh mục cơ quan; Danh mục đơn vị; Danh mục cán bộ công chức; Danh mục loại tổ chức, cá nhân; Danh mục tình trạng hôn nhân; Danh mục quan hệ gia đình; Danh mục vị trí việc làm; Danh mục địa giới hành chính; Danh mục tuyến đường; Danh mục dân tộc; Danh mục tôn giáo; Danh mục quốc tịch; Danh mục trình độ chuyên môn kỹ thuật; Danh mục nghề nghiệp; Danh mục thông tin sinh trắc học; Danh mục loại văn bản; Danh mục cấp văn bản; Danh mục lĩnh vực văn bản; Danh mục độ mật; Danh mục độ khẩn; Danh mục quy trình; Danh mục giấy tờ kèm theo; Danh mục bộ TTHC; Danh mục lĩnh vực TTHC; Danh mục loại hình doanh nghiệp

đến ngày 14/9/2025): 104 hồ sơ, hồ sơ kỳ trước mang qua: 7 hồ sơ, trong kỳ: 97 hồ sơ.

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 97 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn, đúng hạn: 97 hồ sơ; quá hạn: 97 hồ sơ; Trả lại: 0 hồ sơ. Hồ sơ cập nhật trả kết quả đúng hạn đạt tỉ lệ 100%. Thanh toán trực tuyến 100% hồ sơ.

+ Số lượng hồ sơ còn đang trong thời hạn giải quyết: 18 hồ sơ.

- 100% văn bản ký số gửi qua Trục liên thông văn bản. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành và Trục liên thông văn bản tỉnh: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành và Trục liên thông văn bản tỉnh: Số lượng văn bản gửi, nhận trên Trục liên thông từ ngày 15/6/2025 đến 14/9/2025: 82.829 văn bản (Trong đó văn bản nhận: 67.183 văn bản; văn bản gửi: 15.646 văn bản)

- Tiếp tục rà soát, cập nhật nội dung Trang Thông tin điện tử Sở theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực:

Trong Quý III/2025, Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chú trọng từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai theo từng lĩnh vực và nội dung hoạt động, lãnh đạo tỉnh đã trực tiếp chỉ đạo quyết liệt, quan tâm triển khai công tác CCHC, đưa ra các giải pháp tích cực trong giải quyết khó khăn, vướng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp đã vận hành tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý hiệu quả; hoạt động hành chính công có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước tháo gỡ các khó khăn ban đầu khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, tạo ra những chuyển biến đáng ghi nhận được khẳng định qua những kết quả như sau:

- Công tác cải cách thể chế tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của HĐND, UBND tỉnh; được nhận thức và coi đây là nhiệm vụ quan trọng của cấp chính quyền địa phương và của cơ quan, đơn vị chuyên môn. Công tác thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được chú trọng nhằm phục vụ việc tổ chức, sắp xếp, bảo đảm cho các cơ quan, đơn vị hoạt động ổn định, thông suốt; tổng hợp giải quyết các vướng mắc, bất cập trong thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

- Cải cách TTHC được quan tâm chỉ đạo sát sao. Tỉnh đang đẩy mạnh việc giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, nhằm tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của tỉnh được thực hiện tốt, duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn trên 98%. Tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC được phản ánh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt mức 90%.

- Bộ máy hành chính nhà nước đã được sắp xếp, mô hình chính quyền 02 cấp đi vào ổn định, hoạt động linh hoạt, hiệu quả, giảm đầu mối quản lý, khắc phục tình trạng chồng chéo về thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được đẩy mạnh, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ cho đội ngũ CBCCVC.

- Các sở, ngành, địa phương đã thường xuyên rà soát, thống kê các TTHC có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để tăng cường triển khai cung cấp trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

2. Những tồn tại, hạn chế

Trong Quý III/2025, tỉnh Đắk Lắk đã có chỉ đạo quyết liệt triển khai CCHC, đưa ra các giải pháp tích cực trong giải quyết khó khăn, vướng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, việc triển khai CCHC trong quý vẫn còn tồn tại, hạn chế:

- Công tác hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ, cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với ĐVSNCL còn gặp nhiều lúng túng. Kế hoạch kinh phí hoạt động của cấp xã sau khi vận hành vẫn còn thực hiện tạm ứng gây ảnh hưởng đến sự chủ động trong giải quyết các khó khăn trước mắt và điều hành hoạt động chung tại cấp xã.

- Hệ thống chữ ký số của một số lãnh đạo và công chức các cấp triển khai còn chậm, việc thực hiện kết nối liên thông, đồng bộ trạng thái xử lý TTHC trên Hệ thống iGate với một số dịch vụ công của các ngành vẫn chưa hoàn thiện, dẫn đến cùng một thông tin, cán bộ, công chức cấp xã và cấp tỉnh phải cập nhật trên nhiều phần mềm.

- Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường một số thiết bị phục vụ hoạt động của Trung tâm chưa có như máy bốc số, máy tính có cấu hình, mạng internet chưa đảm bảo; một số TTHC còn quy trình chưa thống nhất, chưa có ủy quyền cụ thể trong giải quyết TTHC đối với một số TTHC phổ biến, nhiều hồ sơ (chứng thực, hộ tịch, tư pháp) để tạo thuận lợi trong giải quyết cho người dân và doanh nghiệp.

- Thiếu sự đồng bộ trong hướng dẫn nghiệp vụ và quy trình: Một số quy định, hướng dẫn về phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC chưa đầy đủ, gây lúng túng trong thực hiện (trong lĩnh vực đất đai, hộ tịch, đăng ký kinh doanh).

- Việc thực hiện cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với ĐVSNCL theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ còn gặp nhiều khó khăn do chưa có hướng dẫn của Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương.

IV. MỘT SỐ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC QUÝ IV NĂM 2025

1. Tiếp tục tập trung có ý kiến việc đăng ký, góp ý, thẩm định đối với dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh; chú trọng, nâng cao chất lượng soạn thảo, thẩm định văn bản QPPL, đảm bảo văn bản QPPL được ban hành phù hợp pháp luật, thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao; kiểm soát việc tuân thủ quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung

bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành; bảo đảm kỷ cương, kỷ luật trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

2. Chú trọng công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện CCHC theo trọng tâm CCHC năm 2025.

3. Phối hợp xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về quy chế làm việc của HĐND tỉnh (trong đó có nội dung liên quan đến quy trình đăng ký xây dựng văn bản QPPL của HĐND tỉnh).

4. Triển khai hướng dẫn thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ. Triển khai phân cấp, ủy quyền một số nhiệm vụ lĩnh vực công chức viên chức.

5. Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 và các Chương trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao. Trong đó, tập trung triển khai các nhiệm vụ hoạt động năm 2025 Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06;

7. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra và xử lý văn bản QPPL. Đảm bảo 100% văn bản đã ban hành được kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời những văn bản vi phạm theo quy định của pháp luật.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Đề nghị Bộ Nội vụ ban hành Đề án sửa đổi, bổ sung Đề án xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh để làm căn cứ triển khai thực hiện.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC Quý III năm 2025 và và phương hướng, nhiệm vụ Quý IV năm 2025 của tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các Sở: NV, TC, TP, KH&CN;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban TT thuộc VP.UBND tỉnh;
(để đôn đốc và xử lý nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách);
- Lưu: VT, NV (V-05b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Công Thái